

Số: 96/2020/QĐST-HNGĐ

Cầm thủy, ngày 25 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 89/2020/TLST/HNGĐ, ngày 02 tháng 6 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Quách Thị T – Sinh năm 1993

Địa chỉ: Làng Ảng thị trấn lang Ch, huyện L, Thanh Hóa.

Bị đơn: Anh Phùng Văn Đ – Sinh năm 1989

Địa chỉ: Thôn S, xã Cẩm Ch, huyện C, tỉnh Thanh Hóa .

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2020;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 17/6/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Quách Thị T và anh Phùng Văn Đ .

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Quách Thị T và anh Phùng Văn Đ thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung, Phùng Việt A, sinh ngày 07/10/2011, Phùng Minh Ch, sinh ngày 23/02/2012. Nay ly hôn hai bên thỏa thuận giao cả hai con cho anh Đ nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành. Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai có quyền ngăn cấm.

- Về tài sản và công nợ chung: Không có

- Về án phí: Áp dụng khoản 3 Điều 147- BLTTDS năm 2015; Khoản 6 Điều 19; Điểm a, khoản 1 Điều 24; Điểm a, Khoản 5, Điểm b, khoản 6 Điều 27. Nghị quyết 326/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016, quy định về án phí và lệ phí Tòa án; chị T và anh Đ mỗi bên phải chịu 75.000đ án phí DSST, chị T nhận nộp cả phần án phí cho anh Đ, chị được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện C, theo biên lai thu tiền số AA/2019/0003286, ngày 02/6/2020. Chị T được Chi cục THADS huyện C trả lại 150.000đ tiền tạm ứng án phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh thanh Hóa;
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Các bên đương sự;
- UBND xã Cẩm Ch;
- Lưu hồ sơ;

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM THỦY

Thẩm phán

Đã ký

Vũ Văn Nga